| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ R**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2018/QĐST- HNGĐ | *R, ngày 13 tháng 3 năm 2018.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

*Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 361,366 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.*

*Xét thấy: Người yêu cầu chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn B tự nguyện rút đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung theo điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TB - TLVA, ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc: **"**Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung" giữa người yêu cầu:

* Chị Trần Thị T – Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, thành phố R.

* Anh Nguyễn Văn B – Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, thành phố R.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Khi có quyết định đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân gia đình, chị Trần Thị T, anh Nguyễn Văn B có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc Hôn nhân gia đình này.

- Hoàn lại cho chị Trần Thị T, anh Nguyễn Văn B 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0012125 ngày 17/01/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R .

3. Chị Trần Thị T, anh Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận**:
- Đương sự.
- VKSND TP. R.
- TAND tỉnh Khánh Hòa.
- THA dân sự tp R
- Lưu hồ sơ; Án văn

**Nguyễn Thị Thu Hằng**